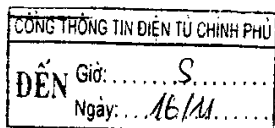


**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 31 /2015/QĐ-UBND

Vĩnh Yên, ngày 11 tháng 11 năm 2015



QUYẾT ĐỊNH

**Quy định về đối tượng, trình tự, thủ tục hỗ trợ
chi phí hỏa táng trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2016 -2020**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VINH PHÚC

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Nghị định 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách;

Căn cứ Nghị định số 35/2008/NĐ-CP ngày 25 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ về xây dựng, quản lý và sử dụng nghĩa trang;

Căn cứ Nghị quyết số 175/2015/NQ-HĐND ngày 28 tháng 7 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh về ban hành chính sách hỗ trợ chi phí hỏa táng trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2016 – 2020;

Xét đề nghị của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 116/TTr-SVHTTDL ngày 07 tháng 9 năm 2015; Thẩm định của Sở Tư Pháp tại Báo cáo số 116/BC-STP ngày 04/9/2015 và Ý kiến của các thành viên UBND tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đối tượng thực hiện thủ tục hỗ trợ chi phí hỏa táng.

1. Cá nhân thực hiện thủ tục hỗ trợ chi phí hỏa táng cho người chết có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Vĩnh Phúc là một trong các thân nhân của người chết như: vợ, chồng, cha, mẹ, con, ông, bà, anh, chị, em hoặc người giám hộ của đối tượng theo quy định của pháp luật.

Việc thực hiện thủ tục và nhận chi phí hỗ trợ có thể thực hiện thông qua ủy quyền theo quy định pháp luật về ủy quyền.

2. Các cơ quan, tổ chức tại địa phương thực hiện mai táng cho đối tượng xã hội đang được nuôi dưỡng thường xuyên tại Trung tâm Bảo trợ xã hội, Trung tâm Điều trị HIV của tỉnh, người vô gia cư, lang thang cơ nhỡ không có người thân chết trên địa bàn tỉnh, cử đại diện thực hiện thủ tục hỗ trợ chi phí hỏa táng theo quy định.

10

Điều 2. Hồ sơ, thủ tục hỗ trợ chi phí hỏa táng.

1. Hồ sơ hỗ trợ chi phí hỏa táng:

- a) Bản chính tờ khai thông tin cá nhân, tổ chức nhận chi phí hỗ trợ hỏa táng (theo mẫu số 01);
- b) Bản photo (kèm bản chính để đối chiếu) hoặc bản sao giấy chứng tử của người được hỏa táng;
- c) Bản chính hóa đơn đã được thanh toán của cơ sở hỏa táng theo quy định của Bộ Tài chính (hoặc Giấy xác nhận của cơ sở hỏa táng);
- d) Đối với cá nhân thực hiện thủ tục thông qua ủy quyền hoặc đại diện cơ quan, tổ chức thực hiện thủ tục: xuất trình văn bản ủy quyền hoặc giấy giới thiệu theo quy định.

2. Thủ tục hỗ trợ chi phí hỏa táng:

a) Thân nhân hoặc đại diện cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện mai táng cho đối tượng (khi có nhu cầu hỗ trợ chi phí hỏa táng) làm 01 bộ hồ sơ theo quy định tại Khoản 1 Điều này gửi UBND xã, phường, thị trấn nơi đối tượng cư trú hoặc chết trên địa bàn. Đối với trường hợp là người lang thang, cơ nhỡ, vô gia cư thì Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn giao Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố thực hiện.

b) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn thẩm định, kiểm tra tính chính xác của các thông tin và thực hiện phần xác nhận trên Tờ khai, có văn bản đề nghị kèm theo hồ sơ gửi Phòng Lao động – TB&XH huyện, thành, thị;

Trường hợp xác định không thuộc đối tượng được hỗ trợ theo quy định, Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn có văn bản trả lời và gửi trả hồ sơ cho đối tượng thực hiện thủ tục hành chính.

c) Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của UBND xã, phường, thị trấn kèm theo hồ sơ, Phòng Lao động – TB&XH huyện, thành, thị xem xét, trình Chủ tịch UBND huyện, thành, thị ban hành Quyết định hỗ trợ chi phí hỏa táng.

Quyết định hỗ trợ chi phí hỏa táng phải được gửi đến thân nhân hoặc đại diện cơ quan, tổ chức thực hiện mai táng của đối tượng để biết và UBND xã, phường, thị trấn để thực hiện hỗ trợ chi phí hỏa táng.

d) Trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định hỗ trợ chi phí hỏa táng, UBND xã, phường, thị trấn có trách nhiệm thực hiện cấp phát chi phí hỗ trợ hỏa táng.

Tổng thời gian giải quyết của thủ tục hỗ trợ chi phí khuyến khích hóa táng không quá 15 ngày làm việc.

Điều 3. Kinh phí thực hiện hỗ trợ hỏa táng:

Kinh phí thực hiện hỗ trợ chi phí hỏa táng từ nguồn ngân sách tỉnh được cân đối, bố trí hàng năm cho các huyện, thành, thị.

Điều 4. Tổ chức thực hiện.

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính và các Sở, ngành có liên quan tổ chức triển khai, tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện các quy định tại Quyết định này.

2. Sở Tài chính theo chức năng, nhiệm vụ của ngành, có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các sở, ngành liên quan cân đối, bố trí đủ nguồn vốn cho các huyện, thành, thị hàng năm, báo cáo UBND tỉnh Quyết định.

3. Ủy ban nhân dân huyện, thành, thị có trách nhiệm:

a) Phối hợp các Sở, ngành và đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định này.

b) Chỉ đạo các đơn vị, phòng, ban tổ chức triển khai và thực hiện các quy định tại Quyết định này, đảm bảo giải quyết thủ tục hành chính đúng thời gian quy định.

c) Chỉ đạo các đơn vị dự trù kinh phí chi hỗ trợ hỏa táng hàng năm tại địa phương.

d) Tổ chức kiểm tra, giám sát việc triển khai, thực hiện cấp phát chi phí hỗ trợ hỏa táng trên địa bàn huyện, thành, thị theo Quyết định của Ủy ban nhân dân huyện, thành, thị theo quy định tại Điều 3 Quyết định này.

4. Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn có trách nhiệm:

a) Xem xét thẩm định hồ sơ và thực hiện xác nhận trong Tờ khai thông tin dựa trên cơ sở dữ liệu do địa phương quản lý theo quy định tại Khoản 1 Điều 2 Quyết định này.

b) Tổ chức triển khai và thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả theo quy định tại Khoản 2 Điều 2 của Quyết định này, đảm bảo giải quyết thủ tục hành chính đúng thời gian quy định.



Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2016.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Văn hóa, Thể thao & Du lịch, Tài chính, Kế hoạch & Đầu tư, Lao động – Thương binh & Xã hội, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã, Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. L

Nơi nhận:

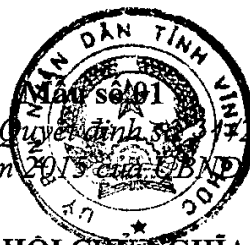
- Như Điều 5;
- Chính phủ (b/c);
- VPQH, VPCP (b/c);
- Bộ VHTTDL, Cục KTVB Bộ Tư pháp;
- TTTU, HĐND; UBND, MTTQ, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- TTTU, HĐND; UBND, MTTQ huyện, thành, thị;
- CPCT, CPVP;
- Website Chính phủ, Báo VP, Đài PTTH tỉnh
- Công TTĐT tỉnh, Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, TH3.

(80b) *VB*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Vũ Chí Giang



(Ban hành kèm theo Quyết định số 17/2015/QĐ-UBND
ngày 11 tháng 11 năm 2015 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TỜ KHAI THÔNG TIN GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN, TỔ CHỨC
NHẬN CHI PHÍ HỖ TRỢ HÒA TÁNG

Kính gửi: - Ủy ban nhân dân huyện (thành, thị).....
- Ủy ban nhân dân xã (phường, thị trấn).....

1. Tên tôi là:.....
2. Ngày, tháng, năm sinh:
3. CMND số:
4. Hộ khẩu thường trú:
5. Quan hệ với người mất:
- Hoặc đại diện cho tổ chức (nếu có):
6. Họ và tên người mất:
7. Đã từ trần ngày:
- (Giấy chứng tử số: do cấp)
8. Thuộc đối tượng:

Có hộ khẩu thường trú tại Vĩnh Phúc	
Được nuôi dưỡng tại Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh	
Điều trị tại Trung tâm Điều trị HIV của tỉnh	
Người vô gia cư, lang thang, cơ nhỡ	

Tôi xin cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu có gì khai không đúng sự thật tôi xin chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật.

Đề nghị UBND xã (phường, thị trấn)..... hỗ trợ chi phí hỏa táng.

Ngày tháng năm 20....

Người khai

(ký và ghi rõ họ, tên đối với
gia đình, cá nhân; ký tên, đóng dấu
đối với tổ chức)

Xác nhận của UBND xã (phường, thị trấn).....
Ông (bà)⁽¹⁾
Sinh năm:.....
Hiện cư trú tại:
Là⁽²⁾.....
(hoặc đại diện:.....)
Của ông (bà)⁽³⁾.....
Thuộc đối tượng⁽⁴⁾.....
Đã từ trần ngày tháng năm 20....
Đề nghị được giải quyết chế độ hỗ trợ chi phí hỏa táng./.

....., ngày tháng năm 20....

Chủ tịch

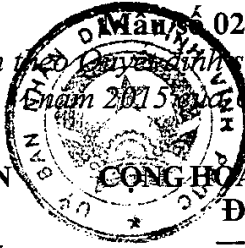
(1) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính tại mục 1;

(2) Mối quan hệ thân nhân được thể hiện tại mục 4;

(3) Đối tượng được nêu tại mục 5;

(4) Đối tượng được nêu tại mục 7.

(Ban hành kèm theo Quyết định số 34/2015/QĐ-UBND
ngày 11 tháng 1 năm 2015 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc)



ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-UBND

Huyện (thành, thị), ngày tháng năm 20

QUYẾT ĐỊNH
Về việc hỗ trợ chi phí hỏa táng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN.....

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị quyết số 175/2015/NQ-HĐND ngày 28 tháng 7 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh về ban hành chính sách hỗ trợ chi phí hỏa táng trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2016 – 2020;

Căn cứ Quyết định số /2015/QĐ-UBND ngày tháng năm 2015 của UBND tỉnh quy định về đối tượng, trình tự, thủ tục hỗ trợ chi phí hỏa táng trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ hồ sơ đề nghị của: Ông/bà.....;

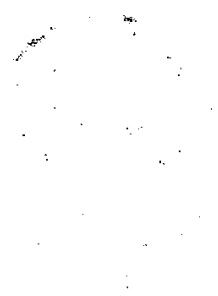
Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân xã (phường, thị trấn)..... tại công văn số/UBND ngày tháng năm và Trường Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Hỗ trợ chi phí hỏa táng cho ông/bà....., cư trú tại, CMND số..... là đã tổ chức hỏa táng cho ông/bà là đối tượng..... đã từ trần ngày..... (Giấy chứng tử số do cấp).

Số tiền hỗ trợ: 5.000.000 đồng (Bằng chữ: Năm triệu đồng chẵn)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.



1.